

Số: /STC-NST

Nghệ An, ngày tháng năm 2026

V/v tiết kiệm chi ngân sách nhà nước
năm 2026 theo Nghị quyết số
135/NQ-CP của Chính phủ

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XI.

Thực hiện Công văn số 5747/UBND-KT ngày 25/5/2026 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng và nguyên tắc thực hiện tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 (Nghị quyết số 135/NQ-CP). Để bảo đảm việc triển khai thực hiện theo quy định; đồng thời, có cơ sở tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính đúng thời gian quy định, Sở Tài chính đề nghị các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND các xã, phường khẩn trương thực hiện việc tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 theo quy định tại Nghị quyết số 135/NQ-CP (ngoài khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương đã giao đầu năm 2026 theo quy định), trong đó lưu ý thực hiện các nội dung chính như sau:

1. Đối tượng thực hiện

Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị đã được cấp có thẩm quyền giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 hoặc sử dụng số thu phí được khấu trừ để lại theo chế độ được giao đầu năm 2026 để chi thường xuyên.

2. Nội dung, phạm vi thực hiện tiết kiệm và các khoản loại trừ

2.1. Đối với tiết kiệm chi thường xuyên:

a) Tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại theo chế độ được giao đầu năm 2026 để chi thường xuyên sau khi loại trừ các khoản chi quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP.

b) Trên cơ sở dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại theo chế độ còn lại sau khi thực hiện tiết kiệm 10% theo điểm a nêu trên, các cơ quan, đơn vị, địa phương triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, đặc biệt là chi hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước để phân đầu tiết kiệm

thêm trên 5% để thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 135/NQ-CP.

c) Việc thực hiện tiết kiệm tại điểm b nêu trên không áp dụng đối với:

- Các khoản chi không thực hiện tiết kiệm tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP.

- Các nhiệm vụ đã hoàn thành hoặc đã phát sinh nghĩa vụ thanh toán hợp pháp trước ngày Chính phủ ban hành Nghị quyết số 135/NQ-CP.

- Kinh phí thực hiện các gói thầu đã phát hành thông báo mời thầu hoặc phát hành hồ sơ yêu cầu, gửi dự thảo hợp đồng trước ngày Chính phủ ban hành Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật, không cập nhật được giá gói thầu để thực hiện tiết kiệm chi và tiếp tục thực hiện trong năm 2026.

2.2. Đối với tiết kiệm chi đầu tư phát triển: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 135/NQ-CP.

3. Tổ chức thực hiện

a) Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách các cấp chịu trách nhiệm toàn diện trong việc xác định số kinh phí tiết kiệm; gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) rà soát, tổng hợp. Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I quyết định số kinh phí tiết kiệm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chi tiết theo từng lĩnh vực chi gửi Kho bạc Nhà nước để kiểm soát dự toán trong quá trình chi ngân sách.

b) Các đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp tỉnh chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp, quyết định số kinh phí tiết kiệm của cơ quan, đơn vị trực thuộc gửi Sở Tài chính **trước ngày 29/5/2026** để tổng hợp chung, báo cáo UBND tỉnh.

c) UBND các xã, phường chỉ đạo các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách cấp xã quyết định số kinh phí tiết kiệm của các cơ quan, đơn vị, bao gồm các đơn vị trực thuộc (nếu có); rà soát, tổng hợp số kinh phí tiết kiệm của ngân sách cấp mình, gửi Sở Tài chính bằng văn bản **trước ngày 29/5/2026** để tổng hợp chung, báo cáo UBND tỉnh (kèm theo Quyết định của các đơn vị dự toán phê duyệt số kinh phí tiết kiệm)

(Chi tiết tại các Phụ lục đính kèm)

d) Đối với kinh phí tiết kiệm từ nguồn thu phí được khấu trừ để lại theo quy định của pháp luật phí, lệ phí: Căn cứ Quyết định tiết kiệm của cơ quan chủ quản, các cơ quan, đơn vị thực hiện nộp kinh phí tiết kiệm vào ngân sách nhà nước. Đến hết năm ngân sách, trường hợp số thu có biến động so với dự toán giao đầu năm, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý cấp trên quyết định điều chỉnh kinh phí tiết kiệm.

đ) Đến hết thời hạn nêu trên, cơ quan, đơn vị, địa phương không có báo cáo gửi về Sở Tài chính theo yêu cầu thì Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Thủ trưởng đơn vị, Chủ tịch UBND cấp xã chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

e) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về kết quả, số liệu báo cáo kinh phí tiết kiệm theo quy định tại Nghị quyết số 135/NQ-CP.

g) Kho bạc Nhà nước Khu vực XI (các Phòng giao dịch số 15 - 27) phối hợp kiểm soát chi, theo dõi việc thực hiện tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026 theo quy định.

Sở Tài chính kính đề nghị các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường phối hợp, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XI (các Phòng giao dịch số 15 - 27);
- Ban Giám đốc Sở (để chỉ đạo thực hiện);
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở (tổng hợp đơn vị theo lĩnh vực phụ trách);
- Lưu: VT, NST (Tiền)

GIÁM ĐỐC

Trịnh Thanh Hải